

Số: 34/KH-CLQĐ

Quy Nhơn, ngày 04 tháng 10 năm 2025

KẾ HOẠCH

Thực hiện nhiệm vụ ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số và thống kê giáo dục năm học 2025 - 2026

Căn cứ Công văn số 1610/KH-SGDĐT ngày 01/10/2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc triển khai thực hiện nhiệm vụ ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số và thống kê giáo dục năm học 2025 - 2026,

Trường THPT chuyên Lê Quý Đôn lập kế hoạch thực hiện nhiệm vụ ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số và thống kê giáo dục năm học 2025 - 2026 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Tổ chức triển khai thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ về ứng dụng CNTT, CDS và thống kê giáo dục trong nhà trường.

Nâng cao năng lực quản lý, chất lượng dạy và học thông qua việc ứng dụng công nghệ hiện đại và số hóa các hoạt động giáo dục.

Thực hiện đồng bộ, hiệu quả các chương trình, kế hoạch CDS của Chính phủ, Bộ GDĐT, Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh Gia Lai, Sở GDĐT Gia Lai và của nhà trường.

2. Yêu cầu

Xác định rõ nhiệm vụ trọng tâm, xuyên suốt; ưu tiên thực hiện các chỉ tiêu CDS theo hướng dẫn của Bộ GDĐT, UBND tỉnh và Sở GDĐT.

Đảm bảo tính khả thi, phù hợp với tình hình thực tế của nhà trường.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Chuyển đổi số trong dạy, học và kiểm tra, đánh giá

Triển khai Thông tư số 09/2021/TT-BGDĐT ngày 30/03/2021 của Bộ trưởng Bộ GDĐT quy định về quản lý và tổ chức dạy học trực tuyến trong cơ sở giáo dục phổ thông và cơ sở giáo dục thường xuyên, và lưu ý triển khai một số nội dung như sau:

- Tiếp tục duy trì, khai thác sử dụng tối đa lợi ích của phần mềm quản lý học tập (LMS) trong hoạt động dạy học trực tuyến để trở thành hoạt động giáo dục thiết yếu, hàng ngày đối với mỗi nhà giáo, mỗi người học.

- Thường xuyên tổ chức xây dựng học liệu số, đóng góp và khai thác sử dụng

- Thường xuyên tổ chức xây dựng học liệu số, đóng góp và khai thác sử dụng hiệu quả Kho học liệu dùng chung của Bộ trong tổ chức dạy học và kiểm tra, đánh giá trên hệ thống K12online và các nền tảng khác.

- Đẩy mạnh đánh giá thường xuyên bằng hình thức trực tuyến; thực hiện đánh giá định kỳ trên máy tính đối với những nơi có nhu cầu và đảm bảo điều kiện tổ chức thực hiện.

- Thường xuyên tổ chức bồi dưỡng nâng cao kỹ năng số cho đội ngũ nhà giáo; ưu tiên bồi dưỡng các nội dung gắn với thực tế công việc như: ứng dụng các phần mềm dạy học, xây dựng học liệu số, bài giảng điện tử, kỹ năng tổ chức dạy học trực tuyến, ứng dụng trí tuệ nhân tạo vào hoạt động dạy, học.

- Tiến hành rà soát, đầu tư mới, mua sắm bổ sung máy tính đáp ứng yêu cầu dạy môn Tin học; mua sắm thiết bị phục vụ xây dựng học liệu số và dạy học trực tuyến.

- Nhà trường tiếp tục triển khai hiệu quả hệ thống thư viện số (bao gồm phần mềm quản trị thư viện và cơ sở dữ liệu số hóa sách và tài nguyên phục vụ dạy học và nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ), kết nối liên thông với các kho học liệu số, chia sẻ tài nguyên số hóa giữa các cơ sở giáo dục, cán bộ quản lý giáo dục, giáo viên.

- Tiếp tục tổ chức tập huấn, nâng cao năng lực số, khai thác AI hỗ trợ dạy học.

- Tiến hành triển khai các giải pháp bảo đảm an toàn môi trường giáo dục số trong nhà trường.

2. Chuyển đổi số trong quản lý giáo dục

- Tiếp tục triển khai phần mềm quản trị nhà trường tới 100% cơ sở giáo dục, tối thiểu triển khai các phân hệ: quản lý người học (hồ sơ, kết quả quá trình học tập, rèn luyện, học bạ, sức khỏe), quản lý đội ngũ, quản lý cơ sở vật chất (trong đó có danh mục thiết bị dạy học tối thiểu, nhà công vụ cho giáo viên, phòng học, nước sạch, công trình vệ sinh), y tế học đường, tài chính (thanh toán không dùng tiền mặt); đảm bảo kết nối thông suốt với cơ sở dữ liệu ngành giáo dục.

- Tiến hành triển khai học bạ số, hồ sơ số trong giáo dục phổ thông; triển khai xây dựng cơ sở dữ liệu văn bằng, chứng chỉ hướng đến triển khai văn bằng số, chứng chỉ số và công khai thông tin về cấp văn bằng, chứng chỉ theo quy định của Bộ GDĐT.

- Xây dựng hoàn thiện cơ sở dữ liệu theo Thông tư số 42/2021/TT-BGDĐT ngày 30/12/2021 của Bộ trưởng Bộ GDĐT quy định về cơ sở dữ liệu giáo dục và đào tạo:

+ Tiếp tục triển khai mở rộng cơ sở dữ liệu ngành giáo dục, kết nối với các cơ sở dữ liệu quốc gia nhằm nâng cao tiện ích và hiệu quả cho công tác quản lý giáo dục

+ Tổ chức cập nhật dữ liệu trên các hệ thống phần mềm cơ sở dữ liệu ngành

giáo dục đảm bảo cung cấp thông tin đầy đủ, chính xác, kịp thời theo yêu cầu của Sở GDĐT; hoàn thiện dứt điểm việc cập nhật đầy đủ số định danh cá nhân của giáo viên và người học; cập nhật đầy đủ kết quả học tập của người học trên cơ sở dữ liệu ngành Giáo dục theo từng kỳ học; đặc biệt, hoàn thiện đầy đủ thông tin của học sinh, học viên lớp 12 phục vụ kỳ thi tốt nghiệp trung học phổ thông và xét tuyển trình độ đại học, trình độ cao đẳng ngành giáo dục mầm non và thông tin của học sinh phục vụ tuyển sinh đầu cấp (lớp 6 và lớp 10 trường phổ thông dân tộc nội trú).

+ Nâng cấp, triển khai hệ thống thông tin phổ cập giáo dục xóa mù chữ trên cơ sở kết nối và kế thừa dữ liệu sẵn có từ cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và cơ sở dữ liệu ngành giáo dục.

+ Thực hiện nghiêm túc chế độ báo cáo thống kê giáo dục định kỳ đúng thời hạn, đầy đủ, chính xác nội dung theo quy định về chế độ báo cáo thống kê ngành Giáo dục, quy định chế độ báo cáo định kỳ thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Sở GDĐT và báo cáo đột xuất theo yêu cầu của Sở GDĐT.

- Tiếp tục triển khai hiệu quả dịch vụ công trực tuyến và thanh toán không dùng tiền mặt trong giáo dục, trong đó ưu tiên một số dịch vụ:

+ Dịch vụ đăng ký dự thi tốt nghiệp trung học phổ thông trực tuyến; Dịch vụ đăng ký xét tuyển trình độ đại học, trình độ cao đẳng ngành giáo dục mầm non trên Cổng dịch vụ công quốc gia mức độ toàn trình.

+ Dịch vụ trực tuyến về đăng ký, xét tuyển học sinh đầu các cấp học; Dịch vụ công nhận văn bằng, chứng chỉ, hướng tới triển khai ở mức độ toàn trình.

+ Tập trung triển khai 03 nhóm dịch vụ công trực tuyến, toàn trình liên thông trên Cổng Dịch vụ công quốc gia theo Quyết định số 206/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ.

+ Đẩy mạnh thanh toán học phí, các khoản thu bằng các hình thức thanh toán không dùng tiền mặt; kết nối phần mềm quản lý học phí, quản lý các khoản thu của cơ sở giáo dục với các nền tảng thanh toán không dùng tiền mặt trong đó có Nền tảng thanh toán trực tuyến cung cấp trên Cổng Dịch vụ công quốc gia.

3. Thống kê giáo dục

- Tổ chức thu thập, cập nhật, chuẩn hóa dữ liệu theo Thông tư số 25/2024/TT-BGDĐT;

- Báo cáo định kỳ, đột xuất; tích hợp dữ liệu vào hệ thống quốc gia.

4. Một số giải pháp cơ bản

- Nhà trường kiện toàn tổ chức bộ phận phụ trách công nghệ thông tin, chuyển đổi số và công tác thống kê giáo dục.

- Triển khai đánh giá mức độ chuyển đổi số của các cơ sở giáo dục theo Quyết định số 4725/QĐ-BGDĐT ngày 30/12/2022 của Bộ GDĐT và Quyết định số 366/QĐ-SGDĐT ngày 06/3/2022 của Sở GDĐT ban hành Bộ chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số của cơ sở giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên.

- Tăng cường công tác thể chế: tăng cường rà soát và hoàn thiện quy chế quản lý, vận hành và khai thác sử dụng các hệ thống công nghệ thông tin; phân công cụ thể trách nhiệm về quản lý và khai thác sử dụng dữ liệu theo quy định; đảm bảo tuân thủ các quy định nhà nước về thông tin cá nhân, quy định về sở hữu dữ liệu; thường xuyên phổ biến, quán triệt các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn liên quan tổ chức thực hiện nhiệm vụ công nghệ thông tin, chuyển đổi số và công tác thống kê giáo dục cho cán bộ, giáo viên, nhân viên trong nhà trường.

- Đảm bảo nguồn lực triển khai ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số giáo dục

- Tiến hành rà soát và tham mưu mua sắm bổ sung, duy trì, nâng cấp trang thiết bị đáp ứng yêu cầu triển khai ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong dạy, học, kiểm tra đánh giá và quản lý giáo dục; đảm bảo kết nối cáp quang Internet, dịch vụ Internet không dây trong các cơ sở giáo dục.

- Có biện pháp đảm bảo an toàn an ninh thông tin đối với các hệ thống công nghệ thông tin; thường xuyên rà soát, khắc phục các nguy cơ mất an toàn, an ninh thông tin; tuyệt đối đảm bảo an toàn, an ninh dữ liệu của hệ thống cơ sở dữ liệu giáo dục.

- Phát triển nguồn nhân lực chuyển đổi số trong giáo dục: Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức cho cán bộ quản lý và đội ngũ nhà giáo về vai trò và kết quả của ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong các hoạt động giáo dục; phổ biến và tuyên truyền về ý thức bảo vệ dữ liệu cá nhân, kỹ năng sử dụng thiết bị số và tham gia môi trường số an toàn; trang bị các phần mềm phòng chống virus có bản quyền; triển khai các hoạt động hưởng ứng Ngày Chuyển đổi số Quốc gia vào ngày 10 tháng 10 hàng năm.

- Xây dựng kế hoạch và tổ chức kiểm tra, giám sát đánh giá việc thực hiện nhiệm vụ ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số và công tác thống kê trong giáo dục trong nhà trường.

5. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện kế hoạch được bố trí từ dự toán ngân sách do Sở GDĐT cấp, từ nguồn chi thường xuyên và xã hội hóa bố trí cho nhiệm vụ ứng dụng CNTT và CDS trong giáo dục.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

TT	Nội dung	Bộ phận thực hiện	Thời gian hoàn thành
1	Xây dựng kế hoạch chi tiết việc ứng dụng CNTT, CDS và thống kê giáo dục năm học 2025-2026 trước ngày 05/10/2025.	Hiệu trưởng	04/10/2025.
2	Phân công lãnh đạo và giáo viên làm đầu mối theo dõi triển khai nhiệm vụ CNTT, CDS và công tác thống kê giáo dục.	Hiệu trưởng Thầy Lê Như Thương	06/10/2025
3	Hướng dẫn đến toàn thể giáo viên, nhân viên triển khai thực hiện CDS trong dạy học và kiểm tra đánh giá.	Ban điều phối Chuyển đổi số	15/10/2025
4	Thực hiện đánh giá mức độ CDS của đơn vị.	Lãnh đạo, Ban điều phối, thầy Lê Như Thương	25/5/2025
5	Thực hiện báo cáo thống kê cơ sở dữ liệu ngành theo định kỳ.	Thầy Lê Như Thương	Theo quy định thời gian báo cáo của CSDL ngành.
6	Tổ chức sơ kết đánh giá tình hình triển khai nhiệm vụ ứng dụng CNTT và CDS sau khi kết thúc học kỳ 1 năm học 2025-2026 và tổng kết báo cáo kết quả triển khai nhiệm vụ ứng dụng CNTT và CDS năm học 2025-2026 định kỳ gửi về Văn phòng Sở.	Hiệu trưởng, Ban điều phối, Văn phòng	- Sơ kết: 20/01/2026 - Tổng kết: 20/6/2026

Trên đây là Kế hoạch tổ chức thực hiện nhiệm vụ ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số và thống kê giáo dục năm học 2025 - 2026 của trường THPT chuyên Lê Quý Đôn. Trong quá trình thực hiện, nếu có điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp với tình hình thực tế, giao các tổ bộ môn thống nhất đề xuất lên Lãnh đạo trường bổ sung, điều chỉnh./.

Nơi nhận:

- Sở GDĐT (b/c);
- Tổ chuyên môn, Ban điều phối CDS;
- Lưu: VT.



HIỆU TRƯỞNG

Huỳnh Lê Minh